

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 16/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Út

Bà Dương Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Trí T; Sinh năm 1977; Nơi sinh: huyện BM, tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký thường trú: ấp Thạnh Phú A, xã Thuận A, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long; Tạm trú: Tổ 07, ấp Đ, xã BT, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thanh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; Có vợ là Ông Mỹ K và 03 người con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày 03/11/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Văn Q (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Văn Q:

1/ Ông Lê Văn N – sinh năm 1970 (là cha ruột), vắng mặt.

2/ Bà Phạm Thị N – sinh năm 1971 (là mẹ ruột), vắng mặt.

3/ Chị Lê Thị N – sinh năm 1993 (là vợ), vắng mặt

Cùng địa chỉ: Xóm 10, xã Thọ D, huyện Triệu S, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn N là ông Lê Văn K – sinh năm 1982 (theo văn bản ủy quyền ngày 24/6/2019), vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Lê Văn A – sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm 11, xã TD, huyện S tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

2/ Bà Ong Mỹ K – sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 7, ấp Rạch Đ, Xã Bình T, huyện K, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/6/2019, Võ Trí T trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-041.81 lưu thông trên Quốc lộ 80 theo hướng RG – HT từ Công ty trách nhiệm hữu hạn Tiến Thịnh Phú thuộc khu phố N, thị trấn K, huyện K đến Công ty trách nhiệm hữu hạn Hữu Dương thuộc ấp N, xã A, huyện K để nhận hàng (đá vôi), khi đi đến đoạn đường Km 189 + Km 190 thuộc tổ 13, khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang, T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái để vào đường Trần Hưng Đạo nhưng do T không bật đèn tín hiệu và thiếu quan sát nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36B5-039.28 do anh Lê Văn Q trực tiếp điều khiển đang lưu thông ngược chiều. Hậu quả làm anh Q tử vong do chấn thương sọ não.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-041.81, nhãn hiệu KAMAZ, số loại Model code 55111-01, số máy 2262575, số khung RLW55111A-4A000092, xe bị hư hỏng, do chị Ong Mỹ K đứng tên chủ sở hữu.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36B5-039.28, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số máy G3D4E199153, số khung 0610GY186245, xe đã bị hư hỏng do anh Lê Văn A đứng tên chủ sở hữu.

Các vật chứng trên đã được trả cho chủ sở hữu.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tử thi số 399/KL-KTHS ngày 37/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Lê Văn Q như sau:

1. Các kết quả chính:

- Trên người nạn nhân có nhiều vết sây sát, rách da và bầm tụ máu rải rác; Gãy xương hàm dưới; Trật khớp khuỷu tay trái; Gãy kín 1/3 giữa xương đùi trái.
- Tụ máu dưới da đầu vùng trán – đỉnh.
- Vỡ xương hộp sọ vùng trán.
- Tụ máu dưới màng nhện vùng trán.

- Dập nã vùng trán.

2. Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Võ Trí T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Võ Trí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 01 – 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 - 04 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Trí T cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại về chi phí quan tài, tiền thuê xe, chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Bị cáo Võ Trí T đã bồi thường thiệt hại tiền sửa xe mô tô cho anh Lê Văn A với số tiền 25.000.000 đồng. Gia đình bị hại và anh Lê Văn A đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Trí T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Văn N, bà Phạm Thị N, chị Lê Thị N, người đại diện theo ủy quyền của ông N là ông Lê Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Văn A. Bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa yêu cầu Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử. Kiểm sát viên đề nghị tiếp tục phiên tòa do sự

vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng việc xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt nêu trên đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng trong giai đoạn điều tra, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng việc xét xử nên quyết định xét xử vắng mặt những người này là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Võ Trí T đã khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/6/2019, bị cáo trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-041.81 lưu thông trên Quốc lộ 80 theo hướng RG – HT khi đi đến đoạn đường Km 189 + Km 190 thuộc tổ 13, khu phố XN, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang, bị cáo điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái nhưng bị cáo không bật đèn tín hiệu và thiếu quan sát nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36B5-039.28 do anh Lê Văn Q trực tiếp điều khiển đang lưu thông ngược chiều. Hậu quả làm anh Q tử vong do chấn thương sọ não. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở pháp luật để kết luận bị cáo Võ Trí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Võ Trí T về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo Võ Trí T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phải ý thức được việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nên khi tham gia giao thông cần phải tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông đường bộ vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, cụ thể là chuyển hướng xe không đúng quy định, tại đoạn đường Km 189 + Km 190 thuộc tổ 13, khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang, bị cáo T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái nhưng bị cáo không bật đèn tín hiệu và thiếu quan sát nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36B5-039.28 do anh Lê Văn Q trực tiếp điều khiển đang lưu thông ngược chiều, hậu quả xảy ra đã làm anh Q tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Trí T không những xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, cụ thể là tính mạng của anh Lê Văn Q, đồng thời gây ảnh hưởng đến cuộc sống, tinh thần của gia đình và bản thân của họ, gây hoang mang tư tưởng quần chúng nhân dân không an tâm trong cuộc sống. Do đó, cần áp dụng điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo ở mức án phù hợp tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời để ngăn ngừa giáo dục chung, lập lại trật tự giao thông trong xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét về ý thức của bị cáo không mong muốn việc phạm tội xảy ra, phạm tội là do vô ý. Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại và chủ xe mô tô. Bên cạnh đó, người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có yêu cầu xin bãi nại cho

bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo T là do vô ý, gia đình nạn nhân cũng có đơn xin xem xét miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, hiện tại bị cáo có 03 người con chưa trưởng thành trong đó có 01 người con còn nhỏ nên rất cần sự lao động của bị cáo để cùng vợ nuôi dạy con cái. Do đó không nhất thiết phải xử phạt hình phạt tù cho hưởng án treo mà có thể áp dụng hình phạt khác trong khung hình phạt cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36B5-039.28, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số máy G3D4E199153, số khung 0610GY186245, do anh Lê Văn A đứng tên chủ sở hữu, xe mô tô này anh Lê Văn Q mượn của anh Lê Văn A sử dụng và bị tai nạn nên được trả lại cho anh Lê Văn A, việc giao trả đã được thực hiện xong theo biên bản ngày 31/7/2019 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K lập.

Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-041.81, nhãn hiệu KAMAZ, số loại Model code 55111-01, số máy 2262575, số khung RLW55111A-4A000092, do chị Ong Mỹ K đứng tên chủ sở hữu, xét thấy xe ô tô tải này không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên được trả lại cho chị Ong Mỹ K, việc giao trả đã được thực hiện xong theo biên bản ngày 31/7/2019 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K lập.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Trí T cùng gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại được số tiền 200.000.000 đồng, bồi thường tiền sửa xe mô tô cho anh Lê Văn A số tiền 25.000.000 đồng. Phía người đại diện hợp pháp của bị hại và anh Lê Văn A không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Trí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự và Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Trí T 50.000.000đ** (Năm mươi triệu đồng).

Phong tỏa tài khoản số 7712205113137 đứng tên Võ Trí T tại Ngân hàng Agribank Chi nhánh BH – Kiên Giang với số tiền 30.000.000đ. Ngân hàng Agribank Chi nhánh BH – Kiên Giang chuyển số tiền phong tỏa này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Kiên Giang để đảm bảo thi hành án.

2. Về áp dụng các biện pháp tư pháp:

2.1 Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Trả lại cho chủ sở hữu các vật chứng như sau:

- Trả lại cho anh Lê Văn A 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36B5-039.28, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số máy G3D4E199153, số khung 0610GY186245, xe bị hư hỏng, việc giao trả đã được thực hiện xong theo biên bản ngày 31/7/2019 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K lập.

- Trả lại cho chị Ong Mỹ K 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-041.81, nhãn hiệu KAMAZ, số loại Model code 55111-01, số máy 2262575, số khung RLW55111A-4A000092, xe bị hư hỏng, việc giao trả đã được thực hiện xong theo biên bản ngày 31/7/2019 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K lập.

2.2 Trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp của bị hại và anh Lê Văn A không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Võ Trí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, chị Ong Mỹ K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (16/10/2019). Những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Diễm